

Bản án số: 53/2024/HS-ST
Ngày 17 - 6 - 2024

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN PHÙ YÊN, TỈNH SƠN LA

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Hoàng Tân Việt
Các Hội thẩm nhân dân: Bà Lê Thị Bồng, bà Nguyễn Thị Lĩnh
- Thư ký phiên tòa: Bà Lê Thị Ngoãn - Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La
- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hân - Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 6 năm 2024 tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 56/2024/TLST-HS ngày 06 tháng 5 năm 2024, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 58/2024/QĐXXST-HS ngày 06 tháng 6 năm 2024 đối với bị cáo: Trần Khương D, sinh ngày 17 tháng 5 năm 2000 tại Phù Yên - Sơn La; nơi cư trú: bản x, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hóa (học vấn): 12/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Trần Trung Th; con bà: Đoàn Thị T; tiền án; tiền sự: không; nhân thân: không. Bị cáo bị tạm giữ, tạm giam từ ngày 31 tháng 01 năm 2024 đến nay, “có mặt”.

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**
+ Chị Lữ Thị Quỳnh, sinh năm 1995; địa chỉ: Tiểu khu 8, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.
+ Anh Hà Trung Anh, sinh năm 1993, cư trú tại Tiểu khu 8, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.
- Người làm chứng: anh Trần Xuân L, sinh năm 1997, cư trú tại tiểu khu 68, thị trấn x, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La, “vắng mặt”.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 22 giờ 00 phút ngày 30/01/2024 bị cáo Duy nhờ Ngô Văn Tuyên điều khiển xe ô tô BKS 51G – 241.63 chở Duy từ ngã ba Thu Cúc về nhà ở bản Tân Ba, xã Gia Phù, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La. Trước khi lên xe ô tô Duy đã cho 02 chiếc bật lửa, 01 chiếc chai nhựa, 01 chiếc bút bi nhựa, 01 ống hút nhựa và

01 túi miết màu trắng bên trong đựng 02 gói ma túy vào chiếc túi bóng mang lên xe rồi cất vào trong hộc cửa xe phía sau rồi Duy lên ngồi hàng ghế trước bên phải. Sau đó Tuyên điều khiển xe ô tô chở Duy về thị trấn Phù Yên. Khi đến khu vực ngã tư đèn đỏ gần Đài truyền hình thuộc địa phận tiểu khu 6, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên thì Tuyên dừng xe lại để đón chị Nguyễn Hoàng Ly (bạn gái của Ngô Văn Tuyên) và con chị Ly. Lúc này Duy chuyên xuống ngồi ở ghế sau, còn chị Ly và con nhỏ ngồi ở hàng ghế trước bên phải. Sau đó Tuyên điều khiển xe ô tô đi đến nhà nghỉ Bình An thuộc tiểu khu 8, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên để thuê phòng nghỉ. Đến quây lễ tân Duy thuê phòng số 201, Ly thuê phòng số 202 để nghỉ cùng Tuyên. Duy một mình đi lên phòng số 201 mang theo túi nilon đựng 02 gói ma túy và các dụng cụ sử dụng trái phép chất ma túy. Sau đó Duy bỏ 01 túi nilon màu xanh bên trong có chứa 10 viên hồng phiến lên giường còn 01 gói bên trong có chứa 29 viên hồng phiến Duy cất giấu dưới gối trên đầu giường ở phòng nghỉ. Tiếp đó, Duy lấy 01 chai nước, 01 bật lửa, 01 bút bi, 01 ống mút nhựa tự chế thành 01 chiếc tẩu hút để sử dụng ma túy. Lúc này, có Hà Trung Anh, sinh năm 1993, nơi cư trú tại tiểu khu 8, thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La (*Chồng của chủ nhà nghỉ Bình An*) là người quen với Duy đi qua, Duy gọi Hà Trung Anh vào phòng ngồi nói chuyện. Khi vào trong phòng thì thấy Duy đang ngồi trên giường bên cạnh có 01 gói ni non màu xanh đựng 10 viên hồng phiến và 01 chiếc tẩu hút bằng nhựa. Ngồi nói chuyện khoảng 3 phút thì Duy đi xuống quây lễ tân cầm chai nước lên phòng rồi lấy 02 viên hồng phiến cho vào giấy bạc đốt dùng tẩu tự chế hút vào cơ thể. Sau khi sử dụng xong Duy lấy 02 viên hồng phiến ra đưa cho Anh bảo “*anh nghịch đi*” ý là sử dụng ma túy. Hà Trung Anh lấy giấy bạc tẩu hút sử dụng 02 viên hồng phiến, quá trình sử dụng ma túy, thấy ống hút bị hờ nên Anh đã gọi điện thoại cho anh Trần Xuân Lân, sinh năm 1997, cư trú tại tiểu khu 68, thị trấn Nông Trường Mộc Châu, huyện Mộc Châu, tỉnh Sơn La (*nhân viên lễ tân*) mang kéo lên cho Anh. Sau khi đưa kéo cho Anh thì Lân ngồi ở ghế sử dụng điện thoại khoảng 03 phút thì đi xuống quây lễ tân. Sau đó Duy và Anh thay nhau sử dụng hết 06 viên ma túy còn lại rồi Anh đi xuống quây lễ tân ngủ. Duy lấy gói ma túy có đặc điểm được gói bằng giấy bạc bên ngoài, bên trong gói bằng tờ tiền mệnh giá 2.000 đồng, trong cùng có 29 viên hồng phiến cất giấu ở trên đầu giường cho vào ví rồi để trong túi quần bên trái đang mặc. Đến khoảng 05 giờ 15 phút ngày 31/01/2024 thì bị tổ công tác của Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên, phát hiện Duy cất giấu 29 viên ma túy trong chiếc ví cá nhân và dụng cụ sử dụng ma túy ở trong phòng 201. Tổ công tác đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang và niêm phong vật chứng.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên đã tiến hành cân, xác định khối lượng 29 viên nén màu hồng nghi là Methamphetamine thu giữ của Trần Khương D có khối lượng là 2,965 gam. Lấy 05 viên có khối lượng 0,526 gam ký hiệu D1 làm mẫu và lấy tờ tiền 2.000 đồng dùng để gói ma túy gửi phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La gửi giám định.

Tại Kết luận giám định số: 475/KL - KTHS ngày 02/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “*Mẫu ký hiệu D1 gửi giám định là ma túy; loại Methamphetamine; Khối lượng của mẫu gửi giám định là 0,526 gam. Tổng khối lượng ma túy thu giữ là 2,965 gam, loại Methamphetamine*”.

Tại Kết luận giám định số 554/KL - KTHS ngày 26/02/2024 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Sơn La kết luận: “Số tiền VNĐ gửi giám định là tiền thật”.

Cơ quan CSĐT Công an huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La tiến hành nghiệm hiện trường tại nhà nghỉ Bình An được xác định như sau: Phía Bắc tiếp giáp với nhà Phạm Văn Hoàng, Phía Nam cách 30m là nhà nghỉ Linh Trang; Phía Đông tiếp giáp với đường dân sinh; phía Tây tiếp giáp với nhà Hà Trung Anh. Nhà nghỉ Bình An được xây dựng trên khuôn viên đất rộng 100m². Nhà được xây dựng kiên cố gồm 04 tầng theo hình chữ U, tầng 2 của nhà nghỉ được thiết kế gồm 06 phòng, Phòng 201 được bố trí tại đầu hồi hướng Đông, phòng có kích thước 6x4m, bên trong gồm phòng ngủ và phòng vệ sinh. Phòng được thiết kế cửa ra vào bằng gỗ mở vào trong. Bên trong phòng ở giữa được kê 02 giường gỗ có kích thước bằng nhau mỗi giường có kích thước 1,4m x 2m. Bên trên giường là đệm, chăn, gối. Tiếp giáp với tường hướng Đông được kê bàn, ghế, tủ. Vị trí số 1 Hà Trung Anh và Trần Khương D xác định là vị trí Trần Khương D ngồi sử dụng ma túy vào ngày 30/01/2024 là tại giường ngủ bên ngoài tính từ cửa vào. Vị trí này cách cuối giường là 0,8m và nằm trên phần cạnh giường hướng Nam. Vị trí số 2, Hà Trung Anh và Trần Khương D xác định là vị trí Hà Trung Anh sử dụng ma túy vào ngày 30/01/2024 là tại giường ngủ bên trong. Vị trí này đối xứng với vị trí ngồi của Trần Khương D khi sử dụng ma túy.

Với những tình tiết như trên, tại Cáo trạng số: 23/CT – VKS ngày 06/5/2024, Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La đã truy tố Trần Khương D về các tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật Hình sự và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo Trần Khương D đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên.

Kết thúc việc xét hỏi, đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố tại phiên tòa trình bày luận tội, giữ nguyên quan điểm truy tố. Hành vi của bị cáo Trần Khương D đủ yếu tố cấu thành tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 38, 55 của Bộ luật hình sự. Xử phạt bị cáo Trần Khương D từ 24 đến 30 tháng tù về tội Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy và từ 25 đến 31 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy. Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo. Áp dụng điểm a, c khoản 1 Điều 47 của Bộ luật hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Tịch thu tiêu hủy 01 vỏ gói niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy bạc; 2,439 gam Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng không nhãn hiệu, nắp màu vàng, có ống nhựa gắn vào nắp chai và vỏ bút nhựa gắn vào thân chai; 01 chiếc ví da màu nâu; 01 chiếc bật lửa màu đỏ có chữ Tana; 01 chiếc bật lửa màu xanh vàng đỏ có chữ Chelseafc và 01 chiếc kéo, cán bằng nhựa màu vàng bị gãy một bên. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2000 đ (hai nghìn đồng) của Trần Khương D. Trả lại cho Trần Khương D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, kiểu máy 11T, kèm theo thẻ sim.

Trình bày ý kiến tranh luận, bị cáo Trần Khương D nhất trí với quyết định

truy tố và luận tội của Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, tỉnh Sơn La.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt tại phiên tòa nhưng có ý kiến bằng văn bản không yêu cầu nhận lại chiếc kéo.

Kết thúc tranh luận bị cáo nói lời sau cùng, bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét, giảm nhẹ một phần hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Phù Yên, Điều tra viên và Viện kiểm sát nhân dân huyện Phù Yên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục tố tụng quy định theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] Tại phiên tòa, bị cáo Trần Khương D khai nhận sau khi mua được 02 gói ma túy (Methamphetamine), Duy đã chuẩn bị các dụng cụ để sử dụng ma túy đồng thời cung cấp ma túy cho Hà Trung Anh cùng sử dụng. Khối lượng ma túy còn lại bị cáo cất giấu để bản thân sử dụng.

Lời khai của bị cáo tại phiên tòa hoàn toàn phù hợp với lời khai của bị cáo tại cơ quan điều tra, lời khai của người làm chứng Trần Xuân Lân và người tham gia tố tụng khác; phù hợp với Biên bản thu giữ vật chứng, Biên bản khám nghiệm hiện trường, Phiếu xét nghiệm chất ma túy (xét nghiệm nước tiểu) và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Kết quả cân tịnh và giám định vật chứng xác định: Khối lượng ma túy thu giữ được là 2,965 gam, loại Methamphetamine.

Theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự thì: “1. Người nào tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy dưới bất kỳ hình thức nào, thì bị phạt tù từ 02 năm đến 07 năm.”

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự thì: “1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy không nhằm mục đích mua bán, vận chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm:

a).....;

c) Heroine, Cocaine, Methamphetamine, Amphetamine, MDMA hoặc XLR-11 có khối lượng từ 0,1 gam đến dưới 05 gam.”

Như vậy, hành vi của Trần Khương D đủ yếu tố cấu thành tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” theo quy định tại khoản 1 Điều 255 Bộ luật hình sự và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy” theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

[3] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội; nhân thân người phạm tội và về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

[3.1] Về tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội: Hành vi phạm tội của bị cáo là nghiêm trọng, gây nguy hại lớn cho xã hội, đã xâm phạm

trực tiếp đến chính sách quản lý các chất ma túy của Nhà nước, ảnh hưởng xấu đến trật tự an toàn xã hội trên địa bàn. Khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo nhận thức được hành vi tày vãi, tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy bị pháp luật nghiêm cấm nhưng vì động cơ cá nhân, bị cáo đã bất chấp quy định của pháp luật, cố ý phạm tội.

[3.2] Về nhân thân của bị cáo: Bị cáo làm nghề lao động tự do, nghiện ma túy, sống phụ thuộc vào gia đình, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.3] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; có người thân có công với cách mạng. Do đó, cần áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự đối với bị cáo. Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Từ việc đánh giá những căn cứ quyết định hình phạt trên, Hội đồng xét xử thấy cần áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo với mức hình phạt tương xứng với tính chất hành vi phạm tội. Do bị cáo phạm nhiều tội nên cần quyết định hình phạt và tổng hợp hình phạt theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ luật hình sự.

Về hình phạt bổ sung, theo quy định tại khoản 5 Điều 249 và khoản 5 Điều 255 Bộ luật hình sự, quy định “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...*”; “*Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 50.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng,...*”. Do đó, bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ và lời khai của bị cáo tại phiên tòa đều cho thấy bị cáo làm nghề lao động tự do, thu nhập không ổn định, điều kiện kinh tế gia đình còn khó khăn (bút lục số 213-216). Cho nên, Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

[4] Về xử lý vật chứng, áp dụng biện pháp tư pháp:

Đối với 01 vỏ gói niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy bạc; 2,439 gam Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng không nhãn hiệu, nắp màu vàng, có ống nhựa gắn vào nắp chai và vỏ bút nhựa gắn vào thân chai; 01 chiếc ví da màu nâu; 01 chiếc bật lửa màu đỏ có chữ Tana; 01 chiếc bật lửa màu xanh vàng đỏ có chữ Chelseafc và 01 chiếc kéo, cán bằng nhựa màu vàng bị gãy một bên, xác định là vật chứng, vật không có giá trị. Hội đồng xét xử cần tịch thu, tiêu hủy theo quy định.

Đối với số tiền 2000đ (hai nghìn đồng) thu giữ của Trần Khương D, bị cáo dùng vào việc phạm tội, cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, kiểu máy 11T, kèm theo thẻ sim, thu giữ của Trần Khương D. Xác định không liên quan đến hành vi phạm tội, cần trả lại cho bị cáo Duy.

Đối với Hà Trung Anh là người sử dụng ma túy với Trần Khương D. Ngày 31/01/2024, Công an thị trấn Phù Yên, huyện Phù Yên tiến hành test nước tiểu đối với Hà Trung Anh kết quả dương tính với ma túy. Hà Trung Anh không có hành vi xúi giục hay giúp sức trong việc tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy. Công an thị trấn đã lập hồ sơ đề nghị Phòng Lao động thương binh và xã hội huyện Phù Yên đề nghị Tòa án nhân dân huyện Phù Yên xử lý vi phạm hành

chính đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc.

Đối với người đàn ông lạ mặt tên “Hung” đã bán ma túy cho bị cáo. Bị cáo không biết họ tên, địa chỉ của người đàn ông đó ở đâu. Ngoài lời khai của bị cáo, không còn chứng cứ nào khác chứng minh việc mua bán ma túy. Do đó, Cơ quan điều tra không có đủ căn cứ để xử lý.

Đối với Lữ Thị Quỳnh (chủ nhà nghỉ), xác định việc cho thuê phòng để nghỉ trọ, Quỳnh không biết Duy sử dụng vào việc sử dụng ma túy; Đối với Ngô Văn Tuyên (người cho Duy đi nhờ xe từ Ngã ba Thu Cúc đến thị trấn Phù Yên), Tuyên không biết Duy có mang theo ma túy khi đi nhờ xe; Đối với Trần Xuân Lâm là người mang kéo lên phòng 201 cho Hà Trung Anh, Lâm không biết, không được chứng kiến việc Trần Khương D và Hà Trung Anh sử dụng ma túy. Hội đồng xét xử xác định Lữ Thị Quỳnh, Ngô Văn Tuyên và Trần Xuân Lâm không liên quan đến hành vi phạm tội của bị cáo.

Do đến ngày xét xử, thời hạn tạm giam đối với bị cáo đã hết nên Hội đồng xét xử cần tiếp tục tạm giam bị cáo để đảm bảo việc thi hành án.

[5] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào khoản 1 Điều 255; điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; điểm a khoản 1 Điều 55 của Bộ Luật Hình sự;

1. Tuyên bố: Bị cáo Trần Khương D phạm tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”. Xử phạt bị cáo Trần Khương D 24 (hai mươi tư) tháng tù về tội “Tổ chức sử dụng trái phép chất ma túy” và 25 (hai mươi lăm) tháng tù về tội “Tàng trữ trái phép chất ma túy”; Tổng hợp hình phạt cho cả hai tội là 49 (bốn mươi chín) tháng tù; thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 31 tháng 01 năm 2024 (ngày bị cáo bị bắt, tạm giữ). Không áp dụng hình phạt bổ sung (phạt tiền) đối với bị cáo.

2. Về xử lý vật chứng và áp dụng biện pháp tư pháp:

Căn cứ các điểm a, c khoản 1, khoản 2 Điều 47 Bộ luật Hình sự; các điểm a, c khoản 2 Điều 106 của Bộ Luật Tố tụng hình sự;

Tịch thu, tiêu hủy 01 vỏ gói niêm phong vật chứng ban đầu; 01 mảnh giấy bạc; 2,439 gam Methamphetamine đựng trong túi nilon màu trắng; 01 chai nhựa màu trắng không nhãn hiệu, nắp màu vàng, có ống nhựa gắn vào nắp chai và vỏ bút nhựa gắn vào thân chai; 01 chiếc ví da màu nâu; 01 chiếc bật lửa màu đỏ có chữ Tana; 01 chiếc bật lửa màu xanh vàng đỏ có chữ Chelseafc và 01 chiếc kéo, cán bằng nhựa màu vàng bị gãy một bên (đựng trong phong bì do Công an huyện Phù Yên niêm phong). Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước số tiền 2000đ (hai nghìn đồng) thu giữ của Trần Khương D.

Trả lại cho bị cáo Trần Khương D 01 chiếc điện thoại di động nhãn hiệu Xiaomi, kiểu máy 11T, kèm theo thẻ sim.

3. Về án phí:

Căn cứ khoản 1, khoản 2 Điều 135; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; điểm a khoản 1 Điều 23 của Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội;

Bị cáo Trần Khương D phải chịu 200.000 đồng (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án (17/6/2024). Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo phần bản án có liên quan đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

Nơi nhận:

- Bị cáo;
 - Bị hại (nếu có);
 - VKSND huyện Phù Yên;
 - Người bào chữa (nếu có);
- } Giao
- TAND tỉnh;
 - VKSND tỉnh;
 - Cơ quan điều tra- CA huyện ;
 - Cơ quan HSNV-CA huyện;
 - CQ Thi hành án hình sự;
 - Trại TG (nhà tạm giam);
- } Gửi
- Sở tư pháp tỉnh;
 - Người có QL,NVLQ (nếu có);
 - Chi cục THADS huyện (án có hiệu lực);
 - Lưu: HS.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Hoàng Tân Việt

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ

THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

